TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số : 183 /2024/HNGĐ -ST
Ngày : 29 – 7 – 2024
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Sĩ Hùng

Ông Trương Công Minh

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thúy Kiều – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 190/2024/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 3 năm 2024 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Diệu H, Sinh năm: 1980; Địa chỉ: Số 297B đường Lý Văn Lâm, Khóm A, Phường B, thành phố C, tỉnh D. Có mặt.

Bị đơn: Anh Lê Minh Ph, Sinh năm: 1979; Địa chỉ: Số 297B đường Lý Văn Lâm, Khóm A, Phường B, thành phố C, tỉnh D. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Diệu H trình bày :

Về hôn nhân: chị và anh Ph kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố C. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung nên chị xin được ly hôn với anh Ph

Về con chung: có 02 người con chung tên : Lê Minh Quốc Đ, sinh ngày 18/12/2013 và Lê Ngọc Minh H, sinh ngày 16/7/2018, hiện các con đang sống với chị. Khi ly hôn chị H yêu cầu nuôi con không đặt ra việc cấp dưỡng .

Về tài sản chung và nợ chung : chị H khai không có.

Đối với anh Ph Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Ph được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

[2] Về nội dung tranh chấp được xác định là xin ly hôn. Chị H và anh Ph kết hôn năm 2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố C, hôn nhân có đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Quá trình giải quyết vụ án chị H cho rằng vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, vì vậy chị yêu cầu được ly hôn với anh Ph.

[3] Xét thấy hôn nhân giữa chị H và anh Ph có nhiều mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị H là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về con chung : có 02 người con chung tên : Lê Minh Quốc Đ, sinh ngày 18/12/2013 và Lê Ngọc Minh H, sinh ngày 16/7/2018, hiện các con đang sống với chị H, nay chị yêu cầu được nuôi 02 con. Xét thấy hiện các con đang sống chung với chị H và qua ý kiến cùa cháu Đ thì cháu có nguyện vọng được sống với mẹ , vì vậy để tránh tình trạng xáo trộn cuộc sống của các cháu và quá trình giải quyết vụ án anh Phong cũng không có ý kiến gì về con, vì vậy tiếp tục giao các con cho chị H nuôi là phù hợp.

[5]Về cấp dưỡng nuôi con : chị H không yêu cầu nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: chị H khai không có.

[7] Án phí hôn nhân và gia đình chị Vẻ phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ Điều 51, 56, 57. 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Diệu H được ly hôn với anh Lê Minh Ph

- Về con chung: tiếp tục giao các cháu Lê Minh Quốc Đ, sinh ngày 18/12/2013 và Lê Ngọc Minh H, sinh ngày 16/7/2018 cho chị Lê Thị Diệu H nuôi. Anh Ph có quyền , nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con : chị H không yêu cầu nên không đặt ra việc giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung : chị H khai không có.

2. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm chị H phải chịu 300.000đ, ngày 28/3/2024 chị H đã dự nộp 300.000đ tại lai số 0008324 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được giữ y sung Ngân sách nhà nước.

Chị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ph được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Tiến Sĩ

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Tiến Sĩ